

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOÀI ĐỨC  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **255/2020/HNGĐ-ST**  
Ngày: 23/7/2020  
*V/v: Truy nhận cha cho con.*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Anh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vũ Nguyên L.

2. Bà Nguyễn Thị Lan.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Sinh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoài Đức - Thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức – Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoài Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 63/2020/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 03 năm 2020 về việc “*Truy nhận cha cho con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2020/QĐXX-ST ngày 16/6/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/QĐST-HNGĐ ngày 06/7/2020, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Anh **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1991.

Trú tại: Thôn H, xã SP, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

*Có mặt tại phiên tòa.*

**Bị đơn:** Chị **Bùi Thị Hải L**, sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn H, xã SP, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

*Có mặt tại phiên tòa.*

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Anh **Đỗ Đức M**, sinh năm 1988

Trú tại: Thôn ĐT, xã QĐ, H. TT, thành phố Hà Nội.

*Vắng mặt tại phiên tòa.*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***\*Tại Đơn khởi kiện, bản tự khai, các biên bản tại Tòa án, quá trình tố tụng và tại phiên toà, nguyên đơn là anh Nguyễn Văn L trình bày:***

Anh và chị Bùi Thị Hải L, sinh năm 1993; Trú tại: thôn 2, xã SP, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội có quan hệ tình cảm vào năm 2013 - 2014. Năm 2014, chị L mang thai và sinh 01 con ở bệnh viện đa khoa Hoài Đức theo Giấy chứng sinh số 1909, quyển số 2019. Con dự sinh tên là Nguyễn Văn S, sinh ngày 19/9/2014.

Anh đã đưa con đi làm xét nghiệm ADN của anh và cháu Nguyễn Văn S tại Viện sinh học phân tử Loci. Kết quả xét nghiệm ngày 10/10/2019 của Hội đồng khoa học viện sinh học Loci cho kết luận: Anh và cháu S là có quan hệ huyết thống cha con.

Vậy, anh đề nghị Tòa án xác nhận anh và cháu Nguyễn Văn S là cha con để anh thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

***\*Tại biên bản ghi lời khai, các biên bản tại Tòa án, quá trình tố tụng và tại phiên toà, bị đơn là chị Bùi Thị Hải L trình bày:***

Chị và anh Nguyễn Văn L có quan hệ tình cảm với nhau vào năm 2013. Năm 2014, chị có mang thai và sinh 01 con trai tại Bệnh viện Đa khoa Hoài Đức theo Giấy chứng sinh số 1909, quyển số 2019. Con dự sinh tên là Nguyễn Văn S, sinh ngày 19/9/2014.

Thời điểm năm 2014, khi sinh cháu S chị vẫn đang tồn tại quan hệ hôn nhân hợp pháp với anh Đỗ Đức M, sinh năm 1988; HKTT: thôn Đức Trạch, xã Quất Động, huyện TT, Tp. Hà Nội. Vì thời điểm đó chị và anh M đã có mâu thuẫn, anh M và chị đã sống ly thân, nên khi sinh cháu S xong chị đã dấu anh M và chưa đi làm giấy khai sinh cho cháu S. Ngày 02/01/2019, chị và anh M mới hoàn tất thủ tục ly hôn tại TAND huyện TT. Trong Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 01/2019 ngày 02/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện TT đã công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị và anh M. Về con chung: Giao con chung của chị và anh M là cháu Lê Đức T, sinh ngày 26/12/2011 cho anh Đỗ Đức M nuôi dưỡng. Trong quyết định thuận ly này không thể hiện chị và anh M có con chung là cháu Nguyễn Văn S.

Chị và anh L đã đưa cháu S đi làm xét nghiệm ADN giữa cháu Nguyễn Văn S và anh Nguyễn Văn L tại Viện sinh học phân tử Loci. Kết quả xét nghiệm ngày

10/10/2019 của Hội đồng khoa học viện sinh học Loci cho kết luận: anh L và cháu S là có quan hệ huyết thống cha con.

Nay, anh L có đơn đề nghị xác định cha con đối với cháu Nguyễn Văn S, thì chi đồng ý. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền lợi của cháu và anh L.

*\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Đỗ Đức M không đến Tòa án làm việc nên Tòa án không có lời trình bày của anh M.*

*\*Tại Biên bản làm việc ngày 08/5/2020 UBND xã Quất Động, huyện TT có quan điểm:*

Cán bộ Tòa án đã phối hợp cùng chính quyền địa phương gửi thông báo; giấy triệu tập hợp lệ đến gia đình anh Đỗ Đức M, sinh năm 1988, địa ch: Thôn Đức Trạch, xã Quất Động, huyện TT, thành phố Hà Nội. Tuy nhiên anh M không đến Tòa án làm việc theo Giấy triệu tập và các thông báo của Tòa án. Anh Đỗ Đức M, sinh năm 1988 có hộ khẩu thường trú tại thôn Đức Trạch, xã Quất Động, huyện TT, Hà Nội. Hiện nay anh M chưa làm thủ tục cắt chuyển khẩu tại địa phương. Cán bộ Tòa án đã phối hợp với chính quyền địa phương đến tận nhà anh Đỗ Đức M để làm việc. Qua làm việc mẹ đẻ của anh M là bà Lê Thị Hương cho biết: Anh M và cháu nội hiện đang có hộ khẩu thường trú cùng với bà tại thôn Đức Trạch.

Gia đình đã nhận được Giấy triệu tập của Tòa án huyện Hoài Đức, tuy nhiên gia đình không liên quan gì đến việc khởi kiện của anh Nguyễn Văn L nên từ chối làm việc với Tòa án.

Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức không tiến hành lấy lời khai của các đương sự là anh Đỗ Đức M và người làm chứng là bà Lê Thị H được.

Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức căn cứ pháp luật giải quyết vụ án.

*\*Tại Biên bản xác M ngày 08/5/2020 Công an xã QĐ, huyện TT có quan điểm:*

Anh Đỗ Đức M, sinh năm 1988 có hộ khẩu thường trú tại: Thôn ĐT, xã QĐ, huyện TT, Hà Nội. Hiện nay anh M vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú ở địa phương, không làm thủ tục cắt, chuyển hộ khẩu đi đâu, theo lưu giữ tại trang 175B, quyển 2, thôn Đức Trạch. Anh Đỗ Đức M có đăng ký hộ khẩu thường trú sinh sống cùng mẹ đẻ là bà Lê Thị H, sinh năm 1956 và cháu Đỗ Đức T, sinh năm 2011 (là cháu nội của bà Hương). Việc anh M đi đâu làm gì địa phương không

nắm được. Hiện nay anh M vẫn có hộ khẩu thường trú tại địa phương. Việc khởi kiện xảy ra, đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật giải quyết.

***\*Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức phát biểu ý kiến:***

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đúng quy định của pháp luật, đề nghị cần nâng cao ý thức pháp luật.

- Về nội dung vụ án:

*Căn cứ vào các Điều 88, 89, 101 và Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình;*

*Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35; Điều 39; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;*

*Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Đề nghị: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn L, Xử: xác định cháu Nguyễn Văn S, sinh ngày 19/9/2014 là con đẻ của anh Nguyễn Văn L.

*Về án phí:* Anh Nguyễn Văn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

*Về quyền kháng cáo:* Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

***Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:***

#### **[1]. Về tố tụng:**

Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự trong vụ án là “*Tranh chấp về xác định cha mẹ cho con*”. Căn cứ khoản 4 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Đỗ Đức M đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh M là phù hợp với quy định tại điều 227 và điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

#### **[2]. Về nội dung:**

**Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:**

Anh Nguyễn Văn L đề nghị Tòa án xác nhận cháu Nguyễn Văn S, sinh ngày 19/9/2014 là con đẻ của anh Nguyễn Văn L.

Xét thấy: Cháu Nguyễn Văn S, sinh ngày 19/9/2014 là sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị Bùi Thị Hải L và anh Đỗ Đức M. Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh M đến Tòa án làm việc nhưng anh M không có mặt tại Tòa nên Tòa án không lấy được ý kiến của anh M về yêu cầu khởi kiện xác định cháu Nguyễn Văn S là con đẻ của anh Nguyễn Văn L. Tuy nhiên, mẹ đẻ của cháu Nguyễn Văn S là chị Bùi Thị Hải L thừa nhận cháu S là con đẻ của anh L. Tại Kết luận giám định số 137/C09-TT3 ngày 01/06/2020 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận anh Nguyễn Văn L và chị Bùi Thị Hải L là cha, mẹ đẻ của cháu Nguyễn Văn S với xác suất 99,99%.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định anh Nguyễn Văn L là cha đẻ của cháu Nguyễn Văn S, sinh ngày 19/9/2014 nên yêu cầu của anh L đề nghị Tòa án xác định cháu Nguyễn Văn S là con đẻ của anh L là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận là phù hợp với quy định tại Điều 88, 89, 101, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về án phí: anh Nguyễn Văn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[2.3]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lý trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào các Điều 88, 89, 101 và Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình;*

*Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35; Điều 39; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;*

*Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

**Tuyên xử:**

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn L.

Xác định anh Nguyễn Văn L là cha đẻ của cháu Nguyễn Văn S, sinh ngày 19/9/2014.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Văn L phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0009529 ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Xác nhận anh Nguyễn Văn L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Anh Nguyễn Văn L và chị Bùi Thị Hải L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Đỗ Đức M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Hoài Đức;
- Chi cục THADS huyện Hoài Đức;
- TANDTP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- UBND xã SP, H. Hoài Đức;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Kim Anh**